

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2020/HSST

Ngày: 11-8-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU - TỈNH SƠN LA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Vinh;

Ông Lương Văn Linh;

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lò Văn Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2020/HSST, ngày 12 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2020/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 6 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2020/HSST-QĐ, ngày 16 tháng 6 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2020/HSST-QĐ, ngày 02 tháng 7 năm 2020 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2020/QĐXXST-HS, ngày 31 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Lò Văn T; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1964; tại xã Tl, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: **Bản B**, xã Tl, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 6/10; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn B (đã chết) và bà Lò Thị S (đã chết); bị cáo có vợ: Lò Thị P; sinh năm: 1977 và 02 con, lớn 9 tuổi nhỏ 7 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Năm 2007 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 06-02-2020, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***) Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T:** Ông Đàm Mạnh H - Luật sư, Thực hiện trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. (Vắng mặt có lý do).

***) Người làm chứng:**

1. **Lò Văn H**; Địa chỉ: Bản Tôm, xã Tl, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

***) Người tham gia tố tụng khác:**

1. Ông Vừ A K - Điều tra viên – Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

2. Ông Trần Châu S - Điều tra viên – Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

3. Ông Trần Quang P - Cán bộ điều tra – Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

4. Ông Nguyễn Giảng V - Cán bộ điều tra – Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

5. Ông Vũ Hoàng N - Trưởng Công an xã Tl, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

6. Ông Bạc Cẩm Hưng – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

7. Anh Cà Văn D - Trưởng **Bản B**, xã Tl, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

8. Anh Cà Văn N - Công an viên **Bản B**, xã Tl, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 20 phút, ngày 06-02-2020, Tổ công tác Đội hình sự Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực Bản B, xã Tl, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Lò Văn T; trú tại: Bản B, xã Tl, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- Một gói nilon màu xanh, bên trong có chứa một ít chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (Lò Văn T khai là Heroine), có khối lượng 0,19 gam, trích rút toàn bộ 0,19 gam ký hiệu T1 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy.

- Một mảnh giấy bạc bị đốt dở, không rõ hình.

- Một bật lửa ga màu đỏ trên vỏ bật lửa có dòng chữ THONG NHAT.

- Một chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu SAM SUNG, loại máy nắp gấp, vỏ nhựa màu đen, có số IME 1: 35584071013852, số IMEI 2: 355584071013860, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 316, ngày 11-02-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “ Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy,

loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,19gam loại Heroine”. (Hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T1 không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 0,12 gam).

Tại cơ quan điều tra Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 04-02-2020, Lò Văn T gọi điện thoại cho một người phụ nữ tên H (T không biết họ và tuổi) trú tại: Bản S, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La hỏi mua một lượng ma túy với giá 600.000^d mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, Th mang về nhà, đến khoảng 16 giờ cùng ngày, có Lò Văn H; trú tại: Bản T, xã Tl, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đến nhà T hỏi mua ma túy, T đồng ý và bán cho H 01 (một) gói ma túy với giá 50.000^d. Số tiền bán ma túy được 50.000^d Thơm đã tiêu sài cá nhân hết.

Khoảng 16 giờ, ngày 05-02-2020 T lại tiếp tục gọi điện thoại cho người phụ nữ tên H; trú tại: Bản S, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để hỏi tiếp một lượng ma túy với giá 600.000^d, mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Mua được ma túy, T mang về nhà và san ra một ít để sử dụng, số còn lại có ai hỏi mua thì sẽ bán. Khoảng 18 giờ cùng ngày, T đã bán một lượng ma túy cho một thanh niên dân tộc Thái (T không biết tên và địa chỉ ở đâu) với giá 50.000^d. Số tiền này T đã tiêu sài cá nhân hết. Số ma túy còn lại T gói bằng nilon màu xanh cất để.

Khoảng 10 giờ, ngày 06-02-2020 T lấy gói ma túy mua của H vào ngày 05-02-2020 san ra một ít để sử dụng, số còn lại gói lại bằng nilon màu xanh và cất vào trong túi áo khoác đằng trước bên phải đang mặc. Khi vừa sử dụng ma túy xong thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Lò Văn T về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T khai nhận:

Khoảng 16 giờ, ngày 05-02-2020 Lò Văn T gọi điện thoại cho một người phụ nữ tên H; trú tại: Bản S, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để hỏi một lượng ma túy với giá 600.000^d, mục đích để sử dụng. Hành đồng ý và hẹn T ra giữa Bản B, xã Tl, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để trao đổi ma túy. Lò Văn T đi bộ ra và gặp H mua được một gói ma túy được gói bằng nilon màu xanh. Sau khi mua được ma túy, Lò Văn T về nhà và mang ma túy ra sử dụng, số còn lại Lò Văn T cất để sử dụng dần. Khoảng 10 giờ, ngày 06-02-2020 T lấy gói ma túy mua của H vào ngày 05-02-2020 san ra một ít để sử dụng, số còn lại gói lại bằng nilon màu xanh và cất vào trong túi áo khoác đằng trước bên phải đang mặc. Khi vừa sử dụng ma túy xong thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Lò Văn T về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng gồm: Một gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng là Heroine; Một mảnh giấy bạc bị đốt dở, không rõ hình; một bật lửa ga màu đỏ trên vỏ bật lửa có dòng chữ THONG

NHAT; một chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu SAM SUNG đã qua sử dụng. Ngoài ra không thu giữ gì khác.

Bị cáo không được bán ma túy cho Lò Văn H vào ngày 04-02-2020 và không được bán ma túy cho một người thanh niên vào ngày 05-02-2020. Số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ 0,19 gam Heroine là của bị cáo mục đích để sử dụng cho bản thân vì bị cáo là người nghiện lâu năm, ngoài ra không có mục đích gì khác. Việc bị cáo khai tại cơ quan điều tra là do bị Điều tra viên và cán bộ điều tra ép cung.

Tại phiên tòa HĐXX đã tiến hành triệu tập Điều tra viên, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng thụ lý, giải quyết vụ án và những người liên quan khác đến phiên tòa để trình bày, đối chất với bị cáo Lò Văn T về việc có hay không việc ép cung bị cáo Lò Văn T. Tuy nhiên không có căn cứ xác định bị cáo Lò Văn T bị ép cung.

Tại phiên tòa người làm chứng Lò Văn H khai nhận:

Vào các ngày 15, 16 tháng 01 năm 2020 (không nhớ thời gian) Lò Văn H có đến nhà bị cáo Lò Văn T để hỏi mua ma túy về sử dụng. Địa điểm mua bán ma túy tại vườn sau nhà bị cáo Lò Văn T, mua mỗi lần hết 50.000^d. Việc mua bán ma túy giữa Lò Văn H và bị cáo Lò Văn T không ai biết. HĐXX đã tiến hành đối chất giữa Lò Văn H và bị cáo Lò Văn T. Bị cáo không thừa nhận được bán ma túy cho Lò Văn H.

Đối với nguồn gốc số ma túy Lò Văn T thừa nhận mua của một người người phụ nữ tên H; trú tại: Bản S, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (T không biết rõ họ và địa chỉ nhà cụ thể). Việc mua bán ma túy giữa H và T không ai biết, ngoài ra không còn chứng cứ nào khác. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Bản cáo trạng số: 62/CT-VKS, ngày 11-5-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố Lò Văn T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận kết luận về tội danh nhẹ hơn, đề nghị truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn T.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,12 gam ma túy loại chất Heroine, 01 (một)

mảnh nilon màu xanh, một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; một mảnh giấy bạc đốt dở không rõ hình, 01 bật lửa ga.

- Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Một chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu SAM SUNG, loại máy nắp gấp, vỏ nhựa màu đen, có số IME 1: 35584071013852, số IMEI 2: 355584071013860, đã qua sử dụng

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Ý kiến của bị cáo Lò Văn T: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo sớm được trở lại với gia đình và cộng đồng xã hội.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T: Đề nghị HXXĐ tuyên bố bị cáo phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo mức án thấp nhất trong khung hình phạt. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí HSST cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về tố tụng: Bản Cáo trạng số: 62/CT-VKS, ngày 11-5-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố Lò Văn T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận đề nghị truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Kết luận về một tội danh nhẹ hơn. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 266; Điều 319 Bộ luật tố tụng Hình sự. Do vậy HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 325 Bộ luật tố tụng Hình sự tiếp xét xử vụ án.

[3]. Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T không thừa nhận bán ma túy cho Lò Văn H; trú tại: Bản Tốm, xã Tl, huyện Thuận Châu vào ngày 04- 02-2020 với giá 50.000^d như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Người làm chứng Lò Văn H khai nhận có mua ma túy của bị cáo Lò Văn T vào các ngày 15, 16 tháng 01 năm 2020, địa điểm mua bán tại vườn sau nhà bị cáo Lò Văn T, mua mỗi lần 50.000^d. Lời khai của người làm chứng Lò Văn H không phù hợp với 02 Bản tự khai Lò Văn H viết vào ngày 15-02-2020, Biên bản ghi lời khai của người làm chứng Lò Văn H ngày 15-02-2020 tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm mua ma túy của bị cáo Lò

Văn T. HDXX đã tiến hành đối chất giữa người làm chứng Lò Văn H và bị cáo Lò Văn T tuy nhiên bị cáo Lò Văn T không thừa nhận. Ngoài ra không còn chứng cứ nào khác. Do vậy không đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn H vào ngày 04-02-2020.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T cũng không thừa nhận hành vi cất giấu trái phép 0,19 gam chất ma túy, loại chất Heroine bị bắt quả tang ngày 06-02-2020 mục đích để bán lại kiếm lời mà chỉ thừa nhận mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra không có chứng cứ nào khác để chứng minh việc bị cáo cất giữ trái phép chất ma túy mục đích để bán. Do vậy không đủ căn cứ kết luận hành vi bị cáo Lò Văn T tàng trữ trái phép 0,19 gam ma túy, loại Heroine mục đích để bán kiếm lời, thu lợi bất chính.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T thừa nhận: Ngày 06-02-2020 bị cáo tàng trữ trái phép 0,19 gam ma túy, loại chất Heroine (số ma túy này T mua của một người phụ nữ tên H, nhà ở bản S, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (tuy nhiên T không biết họ cụ thể) mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên Bản Bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tình tiết diễn biến tại phiên tòa. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn T, tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng không lớn, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma túy và những tệ nạn xã hội khác. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần vận dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có mức án phạt tù từ 01 năm đến 05 năm đối với bị cáo Lò Văn T.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Song nhân thân bị cáo đã có 02 tiền án về tội ma túy, tuy đã được đương nhiên xóa án tích nhưng vẫn bị coi là nhân thân xấu. Bị cáo là người nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy nhưng do coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo Lò Văn T đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Lò Văn T còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo không có tài sản riêng, gia đình bị cáo là hộ nghèo không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người phụ nữ tên H; trú tại bản S, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La là người Tkhai đã bán ma túy cho T vào ngày 04, 05 tháng 02 năm 2020. Quá trình điều tra xác định tại bản S, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có 01 đối tượng tên Nguyễn Thị H, tuy nhiên hiện nay H không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không biết H đi đâu làm gì. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La sẽ có hình thức xử lý đối với H sau.

Đối với Lò Văn H; trú tại: Bản T, xã Tl, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La là người đã khai nhận được mua ma túy của Th và đã sử dụng hết. Do vậy cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Lò Văn H là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,12 ma túy loại Heroine thu giữ của Lò Văn T còn lại sau khi trích rút gửi giám định, là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 mảnh giấy bạc bị đốt dở, không rõ hình; 01 bật lửa ga màu đỏ trên vỏ bật lửa có dòng chữ THONG NHAT, 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Lò Văn T xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: Một chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu SAM SUNG, loại máy nắp gập, vỏ nhựa màu đen, có số IME 1: 35584071013852, số IMEI 2: 355584071013860, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Lò Văn T là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tuyên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Vận dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4]. Về án phí: Gia đình Lò Văn T có giấy chứng nhận hộ nghèo năm 2020. Do vậy miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Vận dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lò Văn T có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06-02-2020 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tiêu hủy:

+ Một phong bì có viền xanh đỏ, ngoài ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn T - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 06/02/2020, mặt sau được dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số 024028, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong, hai hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu: 01 (một) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

+ Một phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La được dán niêm phong Công an tỉnh Sơn La có số 000189 đè lên các mép dán phong bì, trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và hai dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, mặt trước ghi: “ Mẫu không sử dụng đèn trong quá trình giám định thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T1 có khối lượng 0,12 gam của vụ: Lò Văn T – Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 06/02/2020 tại xã Tl, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La”.

+ Một mảnh giấy bạc bị đốt cháy dở, không rõ hình dạng.

+ Một bật lửa ga màu đỏ, trên vỏ bật lửa có dòng chữ THONG NHAT.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: Một chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu SAM SUNG, loại máy nắp gấp, vỏ nhựa màu đen, có số IME 1: 35584071013852, số IMEI 2: 355584071013860, đã qua sử dụng cũ

3. Về Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lường Thị Hương